

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 694/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư số 20/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTP ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư, Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư;

Căn cứ Quyết định số 1423/QĐ-BTP ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ thực hiện một số nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư của Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai tại Văn bản số 161/2021/CV-ĐLS ngày 27 tháng 12 năm 2021;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư của **18** cá nhân do bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư (có danh sách kèm theo).

Chứng chỉ hành nghề luật sư của **18** cá nhân nêu trên không còn giá trị kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 2. Các cá nhân có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 có trách nhiệm nộp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư cho Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm tiêu hủy Chứng chỉ hành nghề luật sư theo quy định tại khoản 5 Điều 5 của Thông tư số 05/2021/TT-BTP.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp, Chủ tịch Liên đoàn Luật sư Việt Nam, Ban chủ nhiệm Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai và các cá nhân có tên trong danh sách nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để báo cáo);
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Công an;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Cục BTTP.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC HỖ TRỢ TƯ PHÁP**



Lê Xuân Hồng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THU HỘI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ LUẬT SƯ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 694/QĐ-BTP ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

TT	TỈNH, THÀNH PHỐ	HỌ TÊN	NAM	NỮ	NĂM SINH	SỐ CCHNLIS	NGÀY CẤP	LÝ DO THU HỘI
1.	Đồng Nai	Phan Ngọc Ân	x		1966	4312	22/11/2007	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
2.	Đồng Nai	Trịnh Minh Châu	x		1980	16890	17/6/2019	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
3.	Đồng Nai	Nguyễn Thị Châu		x	1970	3946	16/7/2007	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
4.	Đồng Nai	Trinh Hoa Công	x		1960	5245	11/11/2008	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định

									tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
5.	Đồng Nai	Nguyễn Hữu Dzoãn	x		1952	1384	20/5/2002		Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
6.	Đồng Nai	Nguyễn Minh Đông	x		1978	5230	11/11/2008		Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
7.	Đồng Nai	Vũ Xuân Hạt	x		1959	12268	09/11/2015		Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
8.	Đồng Nai	Võ Trung Hậu	x		1982	5051	27/8/2008		Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
9.	Đồng Nai	Hoàng Phi Hùng	x		1978	8029	05/8/2011		Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư

10.	Đồng Nai	Phạm Duy Linh	x		1960	10892	08/8/2014	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
11.	Đồng Nai	Trần Đại Lộc	x		1976	4145	26/9/2007	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
12.	Đồng Nai	Phan Thanh Nghị	x		1948	5272	28/11/2008	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
13.	Đồng Nai	Phan Nhiệm	x		1966	11733	03/6/2015	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
14.	Đồng Nai	Nguyễn Nhung Thị Kim	x		1979	3302	08/02/2007	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 18 của Luật Luật sư
15.	Đồng Nai	Đinh Thị Kim Phượng	x		1977	3313	08/02/2007	Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư

